

Bản án số: 11/2023/HS-ST

Ngày 20 - 3 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN S – TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Thọ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lã Văn Minh, ông Nguyễn Ngọc Ngát.

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thị Phụng, Thư ký Toà án nhân dân huyện S, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Chuyên, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Bắc Giang, mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 10/HSST ngày 24/02/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2023/QĐXXST – HS ngày 07 /3/2023 năm 2023 đối với bị cáo: Ngô Văn H, sinh năm 1996 tại huyện S, tỉnh Bắc Giang (bị cáo có mặt tại phiên tòa);

Nơi cư trú: Thôn Tr, xã Đ, huyện S, tỉnh Bắc Giang.

Nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ngô Văn Đ, sinh năm 1968 và bà Hoàng Thị L, sinh năm 1967; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 10/11/2022, bị tạm giam từ ngày 15/11/2022 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện S, tỉnh Bắc Giang.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Vi Văn Đ, sinh năm: 1997 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Thôn Tr, xã Đ, huyện S, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 10 phút, ngày 10/11/2022, tại đoạn đường hướng từ Quốc lộ 31 đi xã Đ, huyện S, tỉnh Bắc Giang, thuộc thôn Tr, xã Đ, huyện S. Tổ công tác của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện S phát hiện Vi Văn Đ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98L1-158.26, nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, chở phía sau là Ngô Văn H, có biểu hiện nghi vận tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác kiểm tra thì Ngô Văn H vút từ tay phải xuống mép đường bê tông 01 túi nilon màu trắng, được hàn kín, bên trong có chất cục bột màu trắng (nghi là ma túy), còn Vi Văn Đ điều khiển xe mô tô bỏ chạy. Tổ công tác đã tiến hành thu giữ, niêm phong 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa chất cục bột màu trắng, được hàn kín hai đầu mà H vút xuống mép đường vào phong bì thư dán kín ký hiệu “01”, đồng thời tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Ngô Văn H, rồi đưa H cùng tang vật về trụ sở Công an huyện S để làm việc.

Cùng ngày, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện S ra Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Ngô Văn H tại thôn Tr, xã Đ, huyện S. Quá trình khám xét không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì.

Ngày 11/11/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện S ra Quyết định trưng cầu giám định 01 túi nilon màu trắng, được hàn kín hai đầu, bên trong đựng chất cục bột màu trắng, được niêm phong trong phong bì thư dán kín ký hiệu “01” thu giữ trong quá trình bắt quả tang Ngô Văn H.

Tại Kết luận giám định số 2065/KL-KTHS ngày 14/11/2022, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

Trong 01 (một) phong bì thư ký hiệu “01” đã được niêm phong gửi giám định:

- Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng, được hàn kín là ma túy, có khối lượng 0,273 gam, loại Heroine.

Bản cáo trạng số 12/CT – VKS ngày 24/02/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện S, tỉnh Bắc Giang truy tố Ngô Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S trình bày luận tội tại phiên tòa: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với Ngô Văn H, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Ngô Văn H từ 16 đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 10/11/2022.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S còn đề nghị về xử lý vật chứng, án phí.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S luận tội, bị cáo không tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng: Xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tiến hành các hành vi tố tụng hợp pháp. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên.

Về việc vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã nhận được Giấy triệu tập nhưng vắng mặt. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] *Về nội dung:* Tại phiên tòa, qua xét hỏi, bị cáo Ngô Văn H đã khai nhận nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như nội dung bản cáo trạng số 12/CT – VKS ngày 24/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện S đã truy tố là đúng, bị cáo không kêu oan.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang do cơ quan điều tra lập hồi 10 giờ 15 phút ngày 10/11/2022 (bút lục số 49), phù hợp với kết luận giám định số 2065/KL – KTHS ngày 14/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, lời khai của bị cáo có trong hồ sơ (từ bút lục số 77 đến bút lục số 85), lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án (bút lục số 64,65,66).

Bản cáo trạng số 12/CT – VKS ngày 24/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện S truy tố bị cáo H về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương, người sử dụng ma túy ảnh hưởng đến sức khỏe, là một trong những nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác và lây lan các bệnh nguy hiểm. Vì vậy cần xét xử

ng nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] *Xét về nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự.* Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo là người có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này, bị cáo chưa có hành vi vi phạm pháp luật nào bị cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần cách ly xã hội đối với bị cáo một thời gian để cải tạo bị cáo trở thành người tốt, có ích cho xã hội. Do bị cáo là thành viên hộ cận nghèo, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] *Vật chứng của vụ án:* 01 phong bì thứ dán kín, ký hiệu “01” bên trong chứa chất ma túy heroine còn lại sau giám định được niêm phong bằng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang. Đây là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với Vi Văn Đ là người lái xe mô tô chở H đến xã B, huyện L sau đó chở H quay về. Quá trình điều tra H khai Đ đến nhà H rủ H đi mua ma túy (bút lục số 78) nhưng tại phiên tòa H lại khai H là người rủ Đ đi mua ma túy và Đ đồng ý và Đ đưa cho H 490.000đồng để mua ma túy, tiền H mua ma túy là của Đ, trên đường về Đ biết H tàng trữ ma túy.

Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất giữa H và Đ (bút lục số 67,68) nhưng Đ không thừa nhận nội dung H khai, mặt khác, lời khai của H tại phiên tòa mâu thuẫn với lời khai trong hồ sơ, ngoài lời khai của H, không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh việc Đ đưa tiền cho H mua ma túy, không có tài liệu chứng minh Đ biết H tàng trữ trái phép chất ma túy, nên không có căn cứ để xử lý đối với Vi Văn Đ.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Ngô Văn H. Quá trình điều tra không xác định được tên tuổi, địa chỉ của người này nên không có căn cứ để xử lý.

[5] *Án phí, quyền kháng cáo:* Bị cáo là người thuộc hộ cận nghèo nên miễn tiền án phí cho bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 46, điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, khoản 2 Điều 106, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Xử phạt: Ngô Văn H 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày 10/11/2022.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì dán kín, ký hiệu “01” bên trong đựng chất ma túy sau giám định được niêm phong bằng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang.

3. Án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Ngô Văn H.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện S;
- Công an huyện S;
- Chi cục THADS huyện S;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ đến vụ án.
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Thọ

TÒA ÁN ND HUYỆN YÊN THẾ
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

S, ngày tháng năm 2022

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút ngày tháng năm 2022;
Tại Phòng nghị án.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Thọ;

Các Hội thẩm nhân dân:

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 27/HSST ngày 11 tháng 10 năm 2022 bị cáo: **Giáp Văn Hùng**, sinh năm: 1995 tại huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

Nơi cư trú: Thôn Ghép, xã Thái Đào, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH

CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

- Vụ án có thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc thuộc trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung: Không;

- Các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; do bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp: Hợp pháp.

- Có đủ căn cứ kết tội bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự;

- Hình phạt: Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, Điều 38, Điều 50, điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

- Xử phạt: Giáp Văn Hùng 10 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 02 tháng 7 năm 2022.

- Biện pháp tư pháp áp dụng đối với bị cáo; trách nhiệm bồi thường thiệt hại; vấn đề dân sự trong vụ án hình sự: Không có.

- Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Hợp pháp

- Kiến nghị phòng ngừa tội phạm, khắc phục vi phạm: Không;

- Án phí, quyền kháng cáo: Căn cứ vào khoản 1 Điều 135, khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14.

Bị cáo Giáp Văn Hùng phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự

Các vấn đề khác: Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để bảo đảm việc thi hành án.

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày 10/11/2022.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử

cùng nghe và ký tên./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA